

Số: 80/KH- UBND

Tuy An, ngày 30 tháng 10 năm 2014

**KẾ HOẠCH**  
**Xây dựng xã hội học tập Huyện Tuy An đến năm 2020**

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”;

Thực hiện Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Phú Yên về việc “Phê duyệt Đề án Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020”;

UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện xã hội học tập đến năm 2020, cụ thể như sau:

**1. Mục đích:**

- Triển khai kế hoạch trên phạm vi toàn huyện về xây dựng xã hội học tập (XHHT) đến năm 2020 với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, tổ chức, doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân.

- Huy động các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của huyện nhằm phát triển bền vững phong trào xây dựng XHHT để phục vụ xây dựng huyện Tuy An phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu đề ra trong kế hoạch xây dựng xã hội học tập đến năm 2020.

- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể và cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban ngành đoàn thể và địa phương trong thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập đến năm 2020.

- Nâng cao chất lượng xã hội học tập tại địa phương; Đặc biệt tích cực tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

**2. Yêu cầu:**

- Mọi cá nhân có trách nhiệm học tập thường xuyên, suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để làm người dân tốt, có nghề, lao động có hiệu quả ngày càng cao để góp phần phát triển quê hương đất nước.

- Các phòng, ban, ngành, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị kinh tế - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư và gia đình có trách nhiệm cung ứng các cơ hội học tập và tạo điều kiện thuận lợi để mọi người được học tập suốt đời.

- Xây dựng XHHT dựa trên nền tảng phát triển, đồng thời gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên (GDTX); tăng cường dạy nghề cho lao động nông thôn tại Trung tâm dạy nghề, Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) các xã, thị trấn; đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời ở ngoài nhà trường, cộng đồng dân cư; ưu tiên các đối tượng chính sách, người nghèo, người bị tàn tật có khả năng lao động.

### **3. Mục tiêu:**

#### **3.1. Đến năm 2015:**

##### ***a. Đối với công tác xoá mù chữ và phổ cập giáo dục đến năm 2015:***

- Phần đầu 98% người trong độ tuổi từ 15-60 biết chữ (Tỉnh 98%); 100% người trong độ tuổi từ 15-35 biết chữ (Tỉnh 100%). Ưu tiên xoá mù chữ cho phụ nữ, trẻ em gái, người dân ở xã khó khăn; Phần đầu tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam và nữ.

- Phần đầu 85% người mới biết chữ tiếp tục học tập và không mù chữ trở lại (Tỉnh 85%)

- Tiếp tục giữ vững 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở (PCGDTHCS).

- Phần đầu Huyện đạt chuẩn PCGD mầm non 5 tuổi năm 2015.

##### ***b. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ đến năm 2015:***

- Đảm bảo 90% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm. (Tỉnh 90%)

- Đảm bảo 30% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo chuẩn Châu Âu (Tỉnh 30%) và 10% có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo chuẩn Châu Âu (Tỉnh 10%)

- Đảm bảo hàng năm, tăng tỷ lệ số công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hoá.

##### ***c. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn đến 2015:***

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện:

+ 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định (Tỉnh 100%)

+ 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định. (Tỉnh 100%)

+ 90% cán bộ công chức thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc hàng năm. (Tỉnh 100%)

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn:

+ 100% cán bộ cấp xã, thị trấn được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý điều hành theo vị trí công việc (Tỉnh 100%)

+ 95% cán bộ cấp xã, thị trấn có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định. (Tỉnh 95%)

+ 80% cán bộ công chức cấp xã, thị trấn thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc hàng năm (Tỉnh 80%)

- Đối với lao động nông thôn: 70% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại Trung tâm dạy nghề và trung tâm học tập cộng đồng. (Tỉnh 70%)

- Đối với công nhân lao động: 90% công nhân lao động có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương (Tỉnh 90%); Phần đầu có 85% công nhân thông qua đào tạo nghề. (Tỉnh 85%)

##### ***d. Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng tốt hơn:***

Hàng năm, đảm bảo tăng dần tỷ lệ học sinh và người lao động được tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá

nhân và cộng đồng ngày càng tốt hơn. Trong đó, phần đầu có 30% học sinh được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục (Tỉnh 30%)

***e. Phát triển các phong trào học tập, hoàn thiện và phát triển các Trung tâm học tập cộng đồng:***

- Phần đầu 80% cán bộ, công tác viên của các TTHTCĐ hàng năm được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý để phát triển công tác xây dựng XHHT tại địa phương.

- Tiếp tục tạo điều kiện để các TTHTCĐ có văn phòng làm việc thuận tiện (có máy vi tính nối mạng, điện thoại, tủ sách ...) nhằm tổ chức các hoạt động có hiệu quả.

**3.2. Giai đoạn 2016 – 2020:**

***a. Đối với công tác xoá mù chữ và phổ cập giáo dục đến năm 2020:***

- Phần đầu 100% người trong độ tuổi từ 15-60 biết chữ (Tỉnh 100%), 100% người trong độ tuổi từ 15-35 biết chữ (Tỉnh 100%). Ưu tiên xoá mù chữ cho phụ nữ, trẻ em gái ở xã khó khăn; Phần đầu tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam với nữ.

- Phần đầu 98 % số người biết chữ tiếp tục học tập và không mù chữ trở lại (Tỉnh 98%) .

- Đảm bảo 100% xã, thị trấn củng cố vững chắc kết quả PCGDTH, PCGDTHCS nâng mức độ chuẩn.

- Đảm bảo 100% xã, thị trấn củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN 5 tuổi đến năm 2020.

***b. Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ đến 2020:***

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học tập nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm (Tỉnh 100%).

- Đảm bảo trên 40% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo chuẩn Châu Âu (Tỉnh 40%) và 30% có trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo chuẩn Châu Âu (Tỉnh 30%)

- Hàng năm, tiếp tục tăng tỷ lệ số công nhân lao động có kiến thức cơ bản về tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc và giao lưu văn hoá.

***c. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động có hiệu quả hơn, hoàn thành nhiệm vụ tốt hơn.***

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện:

+ Tiếp tục duy trì 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định (Tỉnh 100%).

+ 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định (Tỉnh 100%).

+ 100% cán bộ công chức thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm (Tỉnh 100%)

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã (gồm xã, thị trấn):

+ 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành theo vị trí công việc (Tỉnh 100%).

+ 100% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định (Tỉnh 100%).

+ 98% cán bộ công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm (Tỉnh 98%).

- Đối với lao động nông thôn:

+ 80% lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại Trung tâm dạy nghề, TTHTCĐ (Tỉnh 80%).

- Đối với công nhân lao động:

+ Trên 90% công nhân lao động có trình độ học vấn trung học phổ thông hoặc tương đương (Tỉnh 90%); phần đầu có trên 95% công nhân lao động thông qua đào tạo nghề (Tỉnh 95%)

***d. Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng tốt hơn:***

- Hàng năm tăng tỷ lệ người lao động, cộng đồng dân cư được tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống để xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn.

- Phần đầu có 80% học sinh, sinh viên được học kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục (Tỉnh 80%).

***e. Phát triển các phong trào học tập, hoàn thiện và phát triển các Trung tâm học tập cộng đồng:***

- Phần đầu 100% cán bộ, công tác viên của các TTHTCĐ hàng năm được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý để phát triển công tác xây dựng XHHT tại địa phương.

#### **4. Nhiệm vụ và giải pháp:**

**4.1. Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc xây dựng xã hội học tập:**

a. Tổ chức các hình thức tuyên truyền phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư; qua các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chi đoàn, chi hội, đoàn thể, mạng internet, đảm bảo các thông tin về xây dựng xã hội học tập đến với người dân.

b. Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua phong trào xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ khuyến học, phát động phong trào đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

c. Nghiên cứu ứng dụng và tổ chức nhiều hình thức phong phú nhằm động viên mọi người học tập suốt đời; hàng năm tổ chức “*Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời*” ở các địa phương trong huyện nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, vai trò của việc học tập suốt đời.

d. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập; tổ chức xét tặng danh hiệu “*Đơn vị học tập*” cho các cơ quan và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

#### **4.2. Tổ chức các hoạt động học tập suốt đời:**

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, phối hợp với các cơ quan chức năng, thực hiện các chương trình giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về các lĩnh vực khoa học và đời sống.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, nhà văn hoá, CLB,...

#### **4.3. củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục:**

***a. Nâng cao chất lượng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng:***

- Cùng cố phát triển bền vững các Trung tâm học tập cộng đồng nhằm thực hiện các chương trình xoá mù chữ; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, y tế, sức khoẻ cộng đồng, chính trị, pháp luật, văn hoá,... đáp ứng yêu cầu học tập đa dạng của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, mở rộng địa bàn hoạt động đến các thôn, xóm; đa dạng hoá nội dung; phát triển mô hình Trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với Buu điện văn hoá xã hoạt động có hiệu quả; thực hiện kết nối internet đến tất cả các Trung tâm học tập cộng đồng.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nghiệp vụ xây dựng kế hoạch hoạt động, điều tra nhu cầu người học, phát triển các CLB cộng đồng; có kế hoạch cụ thể về xây dựng đội ngũ giáo viên và báo cáo viên có đủ kinh nghiệm và năng lực để giảng dạy tại các Trung tâm học tập cộng đồng. Khuyến khích người có kinh nghiệm, có kiến thức, những cán bộ nghỉ hưu tham gia các hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng.

- Ngành giáo dục phối hợp với Hội Khuyến học tham mưu cho cấp uỷ Đảng, chính quyền có biện pháp hỗ trợ tích cực cho các Trung tâm học tập cộng đồng phát triển bền vững là công cụ thiết yếu để xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

#### ***b. Phát huy hiệu quả Trung tâm dạy nghề:***

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động theo hướng đổi mới thực hiện các nghiệp vụ: giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, dạy nghề.

- Đa dạng hoá nội dung, chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ hoạt động cho các trung tâm học tập cộng đồng.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, tăng cường nề nếp, kỷ cương nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

#### ***c. Phát huy vai trò các trường phổ thông:***

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm giáo dục cho học sinh tinh thần tự học, tự nghiên cứu để học tập suốt đời hiệu quả hơn.

- Tăng cường công tác tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề trong trường phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT.

#### **4. 4. Đẩy mạnh hình thức học từ xa, học qua mạng:**

a. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho việc học tập từ xa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc cung ứng các chương trình học tập suốt đời cho mọi người.

b. Thực hiện hình thức giáo dục từ xa để bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về các lĩnh vực khoa học, đời sống bằng các phương tiện thông tin đại chúng.

c. Xây dựng và triển khai Kế hoạch xây dựng xã hội học tập đến năm 2020 huyện Tuy An về đẩy mạnh hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ...

#### **4.5. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời:**

- Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, đặc biệt là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

- Triển khai việc đánh giá, công nhận kết quả học tập không chính quy nhằm khuyến khích mọi người dân tự học, tự tích lũy kiến thức theo Quy chế của Bộ GDĐT.

- Triển khai sử dụng các tài liệu do tỉnh, Bộ GDĐT biên soạn để mở lớp học tập về các lĩnh vực của đời sống xã hội đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

- Thực hiện đổi mới phương thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá phù hợp với việc học tập của người lớn tuổi theo quy định của Bộ GDĐT.

- Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, phụ nữ, thanh niên, thông qua các trường trình dạy nghề.

#### **4.6. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập:**

- Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân; cơ chế tham gia, phối hợp của các ngành, các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp đối với học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Xây dựng xã hội học tập là nội dung bắt buộc trong chương trình, kế hoạch hoạt động, thi đua hàng năm và từng giai đoạn của các ngành, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các đoàn thể, tổ chức và doanh nghiệp.

- Kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp huyện, cấp xã, thị trấn nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch xây dựng xã hội học tập, thống nhất chỉ đạo việc triển khai xây dựng xã hội học tập từ huyện đến xã, thị trấn.

- Củng cố xây dựng bộ phận tham mưu thực hiện về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập ở các ngành, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp. Hàng năm các ngành, tổ chức, đoàn thể, tổ chức, Ban chỉ đạo các xã, thị trấn phải báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập huyện.

- Các đơn vị doanh nghiệp xây dựng “Quỹ học tập suốt đời” của đơn vị để tổ chức các hoạt động học tập suốt đời và hỗ trợ người học; tạo điều kiện thuận lợi cho những người có nhu cầu nâng cao trình độ nghề nghiệp, chuyển đổi nghề nghiệp, đào tạo lại.

- Các tổ chức đoàn thể triển khai các hoạt động xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.

#### **5. Kinh phí thực hiện:**

UBND các cấp thực hiện việc phân bổ, sử dụng kinh phí theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả. Đồng thời lồng ghép kinh phí hoạt động với các nguồn kinh phí khác như dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020 và kinh phí hỗ trợ cho cán bộ công chức, viên chức học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ.

#### **6. Tổ chức thực hiện:**

##### **6.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND huyện hàng năm tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch của Huyện; chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Hội khuyến học triển khai thực hiện bộ chỉ số của trung ương, hướng dẫn của tỉnh về đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập.

- Chỉ đạo hệ thống TTHTCĐ thực hiện công tác chuyên môn xây dựng xã hội học tập theo định hướng, chương trình mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề ra;

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng xã hội học tập cho cán bộ địa phương và có kế hoạch bồi dưỡng hàng năm cho người trực tiếp tham gia công tác xây dựng xã hội học tập;

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND huyện tình hình thực hiện đề án để báo cáo Sở GDĐT, UBND tỉnh Phú Yên.

### **6.2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:**

- Chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành liên quan khác và các địa phương nâng cấp và phát triển hệ thống dạy nghề; mở rộng các hình thức dạy nghề trong các doanh nghiệp, dạy nghề gắn với sản xuất và dạy nghề ở nông thôn;

- Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án Hỗ trợ cho người lao động nông thôn, người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời;

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn, giao nhiệm vụ cho Trung tâm dạy nghề huyện huyện thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên kết hợp với dạy nghề.

### **6.3. Phòng Văn hóa và Thông tin:**

- Phối hợp với các Ban, ngành có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện kế hoạch học tập suốt đời trong các thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ...

- Phối hợp với Phòng GDĐT xây dựng mô hình hoạt động kết hợp giữa Trung tâm HTCĐ với Bưu điện văn hóa xã, thị trấn.

### **6.4. Hội khuyến học huyện, xã, thị trấn:**

- Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Phối hợp với Phòng GDĐT trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ, triển khai thực hiện bộ chỉ số của trung ương và hướng dẫn của tỉnh về việc đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập.

- Chủ trì tổ chức đánh giá công nhận “Đơn vị học tập”, “cộng đồng học tập” theo quy định của Trung ương và hướng dẫn của tỉnh.

### **6.5. UBND các Xã, Thị trấn:**

- Chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng của xã, thị trấn hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động, chỉ đạo việc triển khai và tổ chức thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; tham mưu đưa các chỉ tiêu xây dựng xã hội học tập vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức của đơn vị được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh việc mở các lớp chuyên đề bồi dưỡng kiến thức kỹ năng cho người lao động.

- Chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí cấp trên phân bổ, không được sử dụng sai mục đích.
- Tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất về cơ quan thường trực (*Phòng GDĐT*) tình hình xây dựng xã hội học tập trên địa bàn để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện.
- Chỉ đạo, đẩy mạnh hoạt động của TTHTCĐ theo chức năng, nhiệm vụ quy định.
- Ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập ở địa bàn quản lý.

#### **6.6. Đài Truyền thanh huyện:**

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền thường xuyên và xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập;
- Biên tập, lựa chọn nội dung phát thanh với thời lượng hợp lý nhằm cung cấp kiến thức về kinh tế, chính trị xã hội cho mọi tầng lớp nhân dân.
- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông của Trung ương, kế hoạch của Tỉnh, Huyện về xây dựng xã hội học tập.

#### **6.7. Phòng Nội vụ:**

- Chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành liên quan và các địa phương đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức học tập nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu vị trí làm việc;
- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, nội dung kiến thức, kỹ năng cần phải bồi dưỡng cho cán bộ, công chức viên chức cấp huyện, cấp xã, thị trấn hàng năm và tổ chức triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng.
- Phối hợp với Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập cấp huyện.

#### **6.8. Phòng Tài chính- Kế hoạch:**

- Bố trí kinh phí và hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và chỉ tiêu phân bổ của tỉnh, sử dụng đúng mục đích kinh phí được phân bổ.
- Chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành liên quan hướng dẫn quản lý tài chính, đầu tư đối với các hoạt động của kế hoạch, phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch.

### **7. Đối với các đoàn thể, các tổ chức chính trị-xã hội:**

#### **7.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia học tập; đưa nội dung xây dựng xã hội học tập vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Đòng họ hiếu học”, “Khu phố, thôn văn hóa”... phục vụ trực tiếp các mục tiêu của việc xây dựng XHHT.
- Vận động các khu phố, thôn, xóm tuyên truyền vận động nhân dân đoàn kết chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, phát huy truyền thống hiếu học, kết hợp với ba môi trường giáo dục: Nhà trường-gia đình-thôn xóm, khu phố, vận động các cháu bỏ học ra lớp, giúp đỡ học sinh nghèo, khuyến khích học sinh học



giỏi, vận động nhân dân đóng góp xây dựng quỹ khuyến học của khu phố, thôn xóm, biểu dương gia đình hiếu học.

#### **7.2. Liên đoàn Lao động huyện:**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, động viên, theo dõi việc đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ người lao động trong các doanh nghiệp.

- Chủ trì triển khai đề án của Trung ương, kế hoạch của Tỉnh, Huyện về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp.

#### **7.3. Huyện đoàn:**

- Chủ trì, tổ chức phối hợp lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên;

- Phối hợp với Phòng GDĐT và xây dựng phong trào thanh niên tình nguyện, vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

#### **7.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện:**

- Tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

- Thực hiện tốt việc chăm lo, hỗ trợ cho học sinh nghèo khó khăn hàng năm.

#### **7.5. Các Hội: Cựu Chiến binh, Nông dân, Người cao tuổi, Cựu giáo chức:**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của hội.

UBND huyện đề nghị các ban ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị, doanh nghiệp, trường học, trên địa bàn tích cực tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch xây dựng xã hội học tập của huyện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT;
- TTHU;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các ban ngành đoàn thể;
- UBND xã, thị trấn;
- CVP, PVP;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**(Đã ký)**  
**Phạm Ngọc Thanh**

